

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

124

C. Trang

A: 34

H: 2

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Môn học: Đọc 1 (22440201)

Ngày thi: 08/05/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A404

Số SV có mặt: 26

Số bài thi: 26

Số tờ giấy thi: 26

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124360034	Ninh Thị Vân	22/08/2006	CCQ2436A	02	V. Anh	9,1	9,7	9,5	
2	2124360006	Lương Thị Ngọc	03/05/1983	CCQ2436A	02	Điệp	9,9	10,0	10,0	
3	2124360012	Huỳnh Thi	08/12/2006	CCQ2436A	02	Thư	8,8	9,8	9,4	
4	2124360036	Nguyễn Ngọc Quỳnh	28/01/2006	CCQ2436A	02	Quỳnh	8,4	8,7	8,6	
5	2124360010	Nguyễn Nhã Thanh	19/07/2006	CCQ2436A	02	Thanh	6,3	6,4	6,4	
6	2124360041	Bùi Quang Đức	03/01/2005	CCQ2436A	01	Hiếu	4,4	5,5	5,1	
7	2124360040	Phạm Thị Mỹ	19/05/2006	CCQ2436A	02	Mỹ	7,2	5,8	6,4	
8	2124360033	Trần Thị	25/09/2006	CCQ2436A	02	Hoa	5,8	8,4	7,4	
9	2124360013	Nguyễn Kim	29/04/2006	CCQ2436A	02	Kim	8,3	7,7	7,9	
10	2124360002	Huỳnh Thị Thuý	19/09/2005	CCQ2436A	02	Thuý	8,3	7,5	7,8	
11	2124360028	Trương Thụy Phương	02/07/2006	CCQ2436A	02	Phương	5,1	9,0	7,4	
12	2124360005	Vũ Thùy	20/01/2004	CCQ2436A	02	Thùy	8,6	9,3	9,0	
13	2124360025	Phan Thị Xuân	30/09/2006	CCQ2436A	02	Xuân	7,5	9,6	8,8	
14	2124360027	Nguyễn Duy	24/06/2006	CCQ2436A	02	Duy	5,4	7,8	6,8	
15	2124360020	Đặng Huỳnh Ngọc	27/10/2006	CCQ2436A			0,0			
16	2124360008	Trần Thảo	22/06/2004	CCQ2436A	02	Thảo	6,2	6,7	6,5	
17	2124360023	Trương Bảo	19/04/2006	CCQ2436A	02	Bảo	6,4	7,9	7,3	
18	2124360018	Tô Mẫn	25/08/2004	CCQ2436A	02	Mẫn	7,2	3,0	4,7	
19	2124360015	Võ Trần Bảo	12/03/2006	CCQ2436A	02	Bảo	9,1	10,0	9,6	
20	2124360022	Trần Hồng	07/09/2006	CCQ2436A	02	Hồng	8,6	9,5	9,1	
21	2124360024	Nguyễn Hoàng Thảo	11/04/2006	CCQ2436A	02	Thảo	7,8	8,0	7,9	
22	2124360037	Nguyễn Thị Thảo	26/06/2006	CCQ2436A			0,0			
23	2124360007	Hoàng Thị Tâm	10/03/2006	CCQ2436A	02	Tâm	5,9	5,8	5,8	
24	2124360029	Bùi Thị Ngọc	24/06/2006	CCQ2436A	02	Ngọc	8,2	8,6	8,4	
25	2124360019	Vũ Thị Mai	05/09/2006	CCQ2436A	02	Mai	8,6	9,6	9,2	
26	2124360030	Nguyễn Dương Minh	15/07/2006	CCQ2436A	02	Minh	4,4	7,2	6,1	
27	2124360004	Nguyễn Minh	09/09/2005	CCQ2436A	02	Minh	9,2	8,4	8,7	
28	2124360043	Nguyễn Ngọc Anh	16/03/2005	CCQ2436A	02	Anh	8,1	8,5	8,3	

124

C. Trang

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Môn học: Đọc 1 (22440201)

Ngày thi: 08/05/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A404

Số SV có mặt: 36

Số bài thi: 46

Số tờ giấy thi: 46

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2124360021	Dương Ngọc Thùy	Thương	06/04/2006	CCQ2436A	02	Thùy	8,4	9,9	9,3
30	2124360009	Nguyễn Hồ Thuý	Tiên	22/12/2006	CCQ2436A	02	Thuý	3,9	4,7	4,4
31	2124360016	Nguyễn Ngọc	Trâm	09/08/2006	CCQ2436A	02	Trâm	8,5	6,0	7,0
32	2124360003	Lưu Mỹ	Trình	10/06/2006	CCQ2436A	02	Mỹ	4,2	5,5	5,0
33	2124360032	Trần Nguyễn Huyền	Trình	28/06/2006	CCQ2436A	02	Huyền	5,9	5,5	5,7
34	2124360026	Võ Đình	Trọng	13/10/2006	CCQ2436A			0,0		
35	2124360044	Đặng Thị Thanh	Tuyền	29/04/2004	CCQ2436A			0,0		
36	2124360035	Hồ Thị	Vy	22/04/2006	CCQ2436A	02	Thị	6,0	6,5	6,3
37	2124360014	Mai Ngọc Yến	Vy	15/07/2006	CCQ2436A	02	Yến	8,4	7,5	7,9
38	2124360017	Nguyễn Ngọc Yến	Vy	10/05/2006	CCQ2436A	02	Yến	6,9	7,9	7,5
39	2124360011	Đào Ngọc Như	Ý	29/08/2006	CCQ2436A	02	Như	8,4	7,8	8,0
40	2124360038	Đoàn Phạm Như	Ý	23/10/2006	CCQ2436A	02	Như	5,6	5,4	5,5